

## THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân tại cuộc họp sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 239/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi giai đoạn 2010 - 2015**

Ngày 15 tháng 3 năm 2012, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân đã chủ trì cuộc họp trực tuyến sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 239/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi giai đoạn 2010 - 2015. Tham dự họp tại điểm cầu Trung ương, đặt tại trụ sở Văn phòng Chính phủ gồm: Đại diện lãnh đạo các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường; đại diện lãnh đạo các cơ quan: Văn phòng Chính phủ, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban Các vấn đề xã hội của Quốc hội, Ủy ban Văn hoá, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội, Ủy ban Dân tộc, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội khuyến học Việt Nam. Dự họp tại 63 điểm cầu của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gồm: Đại diện lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan. Sau khi nghe Bộ Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả 02 năm thực hiện Quyết định số 239/QĐ-TTg và ý kiến của các Bộ, các đại biểu tham dự cuộc họp, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân đã có kết luận như sau:

### I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Qua 02 năm thực hiện, Đề án Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi giai đoạn 2010 - 2015 đã được triển khai theo hướng đi đúng đắn, đáp ứng yêu cầu mới của bậc học mầm non, chuẩn bị tốt điều kiện để trẻ tiếp tục vào lớp 1. Đã có nhiều địa phương triển khai quyết liệt có hiệu quả bước đầu và có nhiều bài học kinh nghiệm về công tác này.

Để đẩy mạnh công tác phổ cập, Bộ Chính trị đã có Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05 tháng 12 năm 2011, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 45/2011/QĐ-TTg và Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có Quyết định số 45/2011/QĐ-TTg và Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg, Bộ Giáo dục và Đào

tạo phối hợp với các Bộ ban hành 13 văn bản hướng dẫn thực hiện. Đã có 100% số tỉnh, thành phố hoàn thành việc xây dựng đề án/kế hoạch Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trên địa bàn, có kế hoạch chuyển 4.440 trường bán công sang công lập và đã thực hiện 3.473 trường, còn lại 967 trường; 9 tỉnh khác đang trong quá trình phê duyệt đề án chuyển đổi. Trong 2 năm đã tăng 610 trường mầm non, trong đó có 269 trường bán công, đó là kết quả là rất đáng khích lệ. Số trẻ mẫu giáo năm tuổi đi học đạt tỷ lệ 96,8%.

Các điều kiện bảo đảm chất lượng đã được tăng cường, trong đó có cơ sở vật chất, trang thiết bị. Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học giai đoạn I (2002 - 2006) chưa có cho trường mầm non; giai đoạn II (2008 - 2012) đã có 21.036 phòng học mầm non được xây từ Chương trình này, ngoài 5.115 phòng từ nguồn vốn khác; số phòng học cho mầm non năm tuổi đã kiên cố hoá được 50%. Đã triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới cho 88% số trường, tỷ lệ suy dinh dưỡng chỉ còn khoảng 6%, tức bằng 1/3 so với tỷ lệ suy dinh dưỡng của số trẻ không đi học; nhiều nơi như tỉnh miền núi Hòa Bình có tới 99% số cháu mầm non được ăn trưa tại trường. Có 95% trường ứng dụng công nghệ thông tin, bình quân 4 máy/trường; 72,6% giáo viên biết cách sử dụng máy vi tính cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý, nhiều giáo viên dân tộc ít người đã biết sử dụng thông tin trên internet cho công việc này. Trong 2 năm, đã tuyển dụng 24.163 giáo viên (còn thiếu 22.800 giáo viên so với nhu cầu). Đã có 1.542/11.069 xã (13,9%) được công nhận đạt tiêu chuẩn phổ cập.

Đã có 10 tỉnh đăng ký, hoàn thành kế hoạch ngay trong năm 2012. Qua tổng kết ở các địa phương bước đầu có các bài học kinh nghiệm cần phổ biến rộng rãi để áp dụng đó là:

- Phải bảo đảm 3 quyết tâm và 3 kế hoạch: Quyết tâm từ tỉnh, đến huyện và xã; có đủ kế hoạch/đề án cấp tỉnh; cấp huyện và cấp xã để triển khai.

- Phải thực hiện 3 đồng bộ: Đồng bộ về xây dựng cơ sở vật chất, đồng bộ về chính sách cho giáo viên, đồng bộ về chính sách hỗ trợ trẻ em đi học.

- Phải kiểm tra thường xuyên, định kỳ và trao đổi kinh nghiệm: Cấp tỉnh giao ban 01 lần/tháng; cấp bộ giao ban 02 lần/năm (06 tháng một lần tổ chức kiểm tra liên ngành trước giao ban).

- Phân cấp trách nhiệm rõ ràng trong việc đảm bảo kinh phí mua sắm trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi; phân loại đồ dùng, đồ chơi có thể dùng lại, sửa chữa, hoặc mua sắm thay thế, bảo đảm đủ đồ dùng, đồ chơi và tiết kiệm.

Tuy nhiên, việc triển khai đến nay vẫn chưa đều ở các vùng, các địa phương; vẫn còn 01 tỉnh đến nay mới có kế hoạch và nhiều huyện chưa phê duyệt đề án/kế hoạch thực hiện. Một số địa phương xây dựng mục tiêu cao, chưa phù hợp với điều kiện thực hiện; một số địa phương chưa ưu tiên dành quỹ đất phát triển mạng lưới trường, vẫn còn 15% số phường, xã chưa có trường mầm non độc lập; còn thiếu 23.379 phòng học, phòng học kiên cố mới đạt 48%; cả nước mới có khoảng 20% số trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; sau giai đoạn chuyển đổi loại hình trường, giáo viên vẫn còn thiếu về số lượng, chưa đồng đều về chất lượng (hiện thiếu 22.811 giáo viên, còn 3,8% giáo viên chưa đạt chuẩn); còn nhiều giáo viên ngoài biên chế chưa được trả lương theo thang bảng lương và nâng lương theo định kỳ; vẫn còn 34/63 tỉnh/thành chưa có xã công nhận đạt chuẩn phổ cập; còn gần 1.000 trường bán công chưa chuyển được sang công lập, chương trình kiên cố hoá tiếp theo đang gặp khó khăn về kinh phí cũng là những thách thức.

Trong thời gian tới tập trung thực hiện một số việc cụ thể sau: Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch cấp huyện, xã, xây dựng kế hoạch tài chính bố trí đủ nguồn kinh phí, quỹ đất và giáo viên thực hiện Đề án; thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên mầm non một cách hợp lý; tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về việc thực hiện đề án của những vùng kinh tế khó khăn kể cả các thành phố lớn, đông dân, các khu chế xuất, khu công nghiệp.

## **II. TRÁCH NHIỆM VÀ SỰ PHỐI HỢP CÁC BỘ NGÀNH, CƠ QUAN VÀ ĐỊA PHƯƠNG**

### **1. Các Bộ, ngành Trung ương:**

#### **a) Bộ Giáo dục và Đào tạo:**

- Mở trang phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trên Website của Bộ, trên đó có tên và hình ảnh các trường đã đạt tiêu chuẩn phổ cập, có các văn bản hướng dẫn phổ cập, có chuyên trang trao đổi kinh nghiệm.

- Trước ngày 30 tháng 4, sau khi Thủ tướng ký phê duyệt giao kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia và kiên cố hoá trường lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008 - 2012, Bộ tổ chức họp để thông báo các địa phương biết, thực hiện.

- Trước ngày 30 tháng 5 năm 2012 làm việc với 10 tỉnh đăng ký hoàn thành vào năm 2012 để đôn đốc, hỗ trợ, điều chỉnh thời gian hoàn thành nếu cần thiết. Bộ làm việc với các tỉnh đăng ký hoàn thành vào các năm 2013, 2014 và 2015 để xem lại tiến độ, đôn đốc thực hiện.

Tháng 11 năm 2012 tổ chức họp lần thứ 2 trong năm về Đề án này, báo cáo Chính phủ, Quốc hội về tình hình thực hiện Đề án Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Ưu tiên vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án khác của Nhà nước, dự án viện trợ quốc tế để lồng ghép thực hiện các mục tiêu của Đề án Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.

c) Bộ Tài chính bố trí đủ ngân sách theo quy định của Chính phủ, đảm bảo cho các tỉnh, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi theo lộ trình đăng ký.

d) Các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn các địa phương thực hiện nội dung của Đề án nhất là thực hiện chính sách đất đai, biên chế giáo viên, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em, xây dựng trường lớp...

đ) Đề nghị Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Bộ Giáo dục và Đào tạo có văn bản phối hợp thực hiện chuyên đề giáo dục mầm non đến năm 2015; Hội Liên hiệp Phụ nữ và Hội Khuyến học phối hợp tham gia đoàn kiểm tra, khảo sát phổ cập do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; trong năm 2012 đi kiểm tra, khảo sát công tác phổ cập ít nhất 3 địa phương.

## 2. Đối với các địa phương:

- Trên cơ sở kết quả đạt được, rà soát theo 2 nhóm:

+ Nhóm các tỉnh đăng ký hoàn thành Đề án trong năm 2012: Rà soát về điều kiện thực hiện, những khó khăn vướng mắc để có kế hoạch cụ thể cho từng mặt, bảo đảm tiến độ.

+ Nhóm các tỉnh đăng ký hoàn thành Đề án trong các năm từ 2013 - 2015: Rà soát kế hoạch để bảo đảm tính khả thi hàng năm, yêu cầu những tỉnh này cuối năm 2012 có ít nhất 1 hoặc 2 xã đạt chuẩn phổ cập để làm mô hình nhân rộng, cuối năm ngành giáo dục và đào tạo có báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân. Những tỉnh chưa kịp chuyển trường mầm non bán công sang công lập cần thực hiện khẩn trương.

- Các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đối giống nhau, đề nghị rà soát lại, tham khảo kinh nghiệm các tỉnh bạn để có thể đăng ký lại lộ trình phù hợp hơn.

- Các thành phố có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển hơn và là trung tâm văn hóa, chính trị của cả vùng cần hoàn thành phổ cập mầm non cho trẻ em năm tuổi sớm hơn.

Văn phòng Chính phủ thông báo các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b). KN. *115*

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**



*Vũ Đức Đam*  
**Vũ Đức Đam**